

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

Số: /CĐBVN-TCGT

V/v hướng dẫn nghiệp vụ về hoạt động
cấp giấy phép lưu hành xe theo quy
định tại Thông tư số 12/2025/TT-BXD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 30/6/2025, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 12/2025/TT-BXD “*Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ*” (sau đây gọi là Thông tư số 12/2025/TT-BXD), Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, thay thế Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi là Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT).

Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN) đã có Văn bản số 3017/CĐBVN – TCGT ngày 01/7/2025 về việc “*triển khai thực hiện Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*”, gửi các Sở Xây dựng, các Khu Quản lý đường bộ, các doanh nghiệp quản lý, kinh doanh khai thác quốc lộ, đường cao tốc theo hình thức BOT và các đơn vị liên quan.

Để triển khai Thông tư nêu trên, đảm bảo sự chuyển tiếp đồng bộ giữa hai cấp chính quyền địa phương và nhu cầu vận tải hàng siêu trường, siêu trọng, hàng hóa đặc thù theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Cục ĐBVN hướng dẫn nghiệp vụ về hoạt động cấp giấy phép lưu hành xe và lưu ý một số nội dung mới, thay đổi khác so với Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT, để các Sở Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe (GPLHX) thực hiện:

1. Đối với các điều của Chương I

Điều 3: chỉ sửa đổi khoản 5 làm rõ tổ hợp xe gồm một xe ô tô kéo một rơ moóc hoặc một xe ô tô đầu kéo kéo một sơ mi rơ moóc hoặc nhiều xe được ghép, nối để phù hợp với Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Đối với các Điều 6 và Điều 7 của Chương II có các sửa đổi, bổ sung sau:

- Điều 6: sửa để bỏ Cục Đường cao tốc Việt Nam (do đã sáp nhập với Cục ĐBVN); sửa nội dung các khoản để bảo đảm rõ ràng, chặt chẽ và khả thi trong việc công bố tải trọng, khổ giới hạn đường bộ, xác định lại thời điểm công bố phù hợp sau khi Thông tư này được ban hành và có hiệu lực.

- Điều 7: sửa đổi bổ sung làm rõ toàn bộ các trường hợp tuyến đường có thay đổi, điều chỉnh tải trọng, khổ giới hạn (do đầu tư đoạn đường mới thay thế, do các hoạt động sửa chữa, bảo trì; do các sự cố công trình và các nguyên nhân khác) cần phải điều chỉnh lại công bố; quy định trách nhiệm cung cấp thông tin để điều chỉnh công bố; quy định thời hạn phải cung cấp thông tin và công bố lại đảm bảo kịp thời, phòng, tránh hư hại, gây nguy hiểm cho công trình, tạo thuận lợi cho việc đề nghị cấp và cơ quan cấp GPLHX kịp thời nhận được thông tin thay đổi tải trọng, khổ giới hạn đường bộ.

3. Đối với các Điều 8 và Điều 9 của Chương III có các sửa đổi, bổ sung sau:

- Điều 8, chỉ sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều này để quy định rõ đối với xe có khối lượng toàn bộ (của bản thân xe + hàng hoá xếp trên xe + các khối lượng khác) lớn hơn khối lượng toàn bộ theo thiết kế của xe ghi trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe thì không được phép lưu hành, để bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho xe. Ngoài ra, có một số sửa đổi nhỏ để dẫn chiếu Luật, Nghị định vào Thông tư này.

- Điều 9: quy định lưu hành xe bánh xích trên đường bộ giữ nguyên như Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT.

4. Đối với các Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Chương IV:

Quy định về hàng siêu trường, siêu trọng, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe loại này: Dự thảo Thông tư không sửa đổi mà giữ nguyên các quy định đã ổn định của Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT.

5. Đối với các điều từ Điều 13 đến Điều 21 của Chương V có một số sửa đổi, bổ sung sau:

- Các điều trên trong quá trình thực hiện đã ổn định, phù hợp thực tế nên không thay đổi mà giữ nguyên theo Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT. Cụ thể gồm: Điều 14 quy định về giới hạn tải trọng trục xe, cụm trục xe; Điều 15 quy định về giới hạn khối lượng toàn bộ của xe, tổ hợp xe; Điều 16 quy định chiều cao xếp hàng trên xe; Điều 18 quy định xếp hàng rời; Điều 19 quy định xếp hàng hoá dạng bao, kiện hàng; Điều 20 quy định xếp hàng hình trụ tròn trên xe; Điều 21 quy định xếp hàng vào công te nơ.

- Điều 17: chỉ sửa đổi khoản 2 Điều này để quy định rõ trường hợp sử dụng thiết bị có hình dạng như công te nơ (không phải công te nơ) để chứa hàng, khi xếp thiết bị này lên rơ moóc, sơ mi rơ moóc không được vượt quá chiều dài theo thiết kế (được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường) của rơ moóc, sơ mi rơ moóc.

6. Đối với các điều từ Điều 22 đến Điều 25 của Chương VI có một số sửa đổi, bổ sung sau:

- Các sửa đổi Điều 22:

+ Sửa đổi điểm c và d khoản 1 Điều này: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ phòng, chống, thiên tai, giải quyết công việc trong trường hợp khẩn cấp đề nghị cấp GPLHX phục vụ các công tác này, thay cho quy định UBND cấp huyện đề nghị cấp GPLHX.

+ Khoản 2: sửa đổi, làm rõ “GPLHX được cấp cho xe hoặc tổ hợp xe lưu hành trên từng tuyến, đoạn tuyến đường bộ cụ thể (bao gồm cả việc cho phép đi ngược chiều đường trong trường hợp công trình đường bộ hạn chế về tải trọng, khổ giới hạn và cần phải tổ chức giao thông cho phép đi ngược chiều), một chiều hoặc cả hai chiều (từ nơi đi đến nơi đến và ngược lại) của từng chuyến vận chuyển hoặc từng đợt vận chuyển (đối với trường hợp vận chuyển nhiều chuyến có kích thước bao ngoài, khối lượng toàn bộ và tải trọng trục xe, cụm trục xe tương đương trên cùng tuyến đường vận chuyển)”.

Đây là quy định thẩm quyền của Sở Xây dựng khi cấp GPLHX cho phép tổ chức giao thông cho tổ hợp xe vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng đi ngược chiều đường theo đề nghị tại báo cáo khảo sát và đơn đề nghị cấp GPLHX của tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp GPLHX.

+ Khoản 3 sửa đổi để làm rõ không cấp GPLHX: đối với xe vận chuyển có khối lượng vượt khối lượng hàng hóa chuyên chở theo thiết kế của xe; khối lượng toàn bộ (xe và hàng) vượt quá khối lượng cho phép kéo theo thiết kế của xe.

+ Bổ sung khoản 5 quy định các trường hợp phải khảo sát quy định tại điểm a khoản 4 Điều 52 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ thì được quy định tại Phụ lục XVI của Thông tư này (*đây là Phụ lục mới bổ sung so với Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT*).

- Điều 23: chỉ sửa đổi khoản 2 để giảm thành phần hồ sơ, nội dung hồ sơ khi đề nghị cấp phép nhằm thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính.

- Điều 24: sửa đổi toàn bộ điều này để quy định các Sở Xây dựng cấp GPLHX; bỏ thẩm quyền cấp GPLHX của các Khu QLDB, Cục ĐBVN.

Khoản 1 và khoản 2: quy định 05 trường hợp đủ điều kiện để Sở Xây dựng cấp GPLHX theo địa bàn hành chính cấp tỉnh. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp GPLHX chỉ cần đáp ứng 01/05 trường hợp, cụ thể:

+ Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp GPLHX có địa chỉ đăng ký kinh doanh trên địa bàn hành chính cấp tỉnh;

+ Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp GPLHX đăng ký hoạt động nằm trên địa bàn hành chính cấp tỉnh;

+ Phương tiện hoặc hàng hóa chở trên phương tiện được đề nghị cấp GPLHX có nơi đi nằm trên địa bàn hành chính cấp tỉnh;

+ Phương tiện hoặc hàng hóa chở trên phương tiện được đề nghị cấp GPLHX

có nơi đến nằm trên địa bàn hành chính cấp tỉnh;

+ Phương tiện hoặc hàng hóa chở trên phương tiện được đề nghị cấp GPLHX có nơi đi và nơi đến nằm địa bàn hành chính cấp tỉnh.

- Điều 25: sửa lại khoản 5 về trách nhiệm của cơ quan cấp GPLHX do đã bỏ thẩm quyền cấp của các Khu QLDB, sửa Sở Xây dựng thay Sở GTVT.

7. Đối với các điều từ Điều 26 đến Điều 31 của Chương VII có một số sửa đổi, bổ sung sau:

- Điều 26. Trách nhiệm của Cục ĐBVN: sửa khoản 2 theo hướng bỏ quy định trách nhiệm kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về xếp hàng hoá trên phương tiện để phù hợp tổ chức của Cục ĐBVN không còn bộ phận thanh tra và để phù hợp với Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; thay khoản 2 mới quy định trách nhiệm của Cục ĐBVN trong việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện công tác cấp GPLHX.

- Điều 27. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Theo đó sửa bỏ Sở GTVT thay bằng Sở Xây dựng tại tên điều; sửa lại khoản 4 về chế độ báo cáo để quy định rõ thời hạn báo cáo định kỳ quý, 06 tháng và cả năm; thời điểm chốt số liệu báo cáo.

- Điều 28. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam trong việc cung cấp, chia sẻ dữ liệu đăng kiểm phương tiện; bỏ trách nhiệm của Khu QLDB, do Khu không còn chức năng cấp GPLHX, nên không cần quy định tại dự thảo Thông tư mới. Hiện tại, Cục ĐBVN đã phối hợp với Cục ĐKVN để triển khai nội dung này.

- Các Điều 29, Điều 30, Điều 31 quy định về trách nhiệm của đơn vị vận tải, người điều khiển phương tiện; người áp tải, người thuê vận tải, người xếp hàng hoá lên phương tiện vận tải đã ổn định, không có các phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện. Do đó giữ nguyên như quy định tại Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT.

8. Đối với các Điều 32, Điều 33 của Chương VIII Tổ chức thực hiện, có một số sửa đổi, bổ sung sau:

- Điều 32. Hiệu lực thi hành: được sửa đổi để phù hợp với thời điểm có hiệu lực của Thông tư mới và quy định Thông tư này thay thế Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT.

- Điều 33. Quy định chuyển tiếp:

+ Đối với giấy phép lưu hành xe đã cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng theo thời hạn ghi trong giấy phép lưu hành xe đã cấp.

+ Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe đã gửi đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT.

9. Phần các phụ lục:

- Các phụ lục I, II, III, IV về mẫu đơn đề nghị, mẫu GPLHX được sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm các nội dung không cần thiết để thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính;

- Các phụ lục V, VI, VII, VIII về mẫu báo cáo tình hình cấp GPLHX không thay đổi so với Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT;

- Phụ lục IX. Nội dung công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ được sửa lại so với phụ lục tương ứng của Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT để bảo đảm cung cấp các thông tin về quy mô, tải trọng, khổ giới hạn đường bộ, nhằm phục vụ tốt cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp và thuận lợi cho các Sở Xây dựng khi cấp GPLHX;

- Các phụ lục X, XI, XII, XIII, XIV quy định các mẫu biểu, hướng dẫn về các loại hàng hoá và xếp hàng hoá trên phương tiện vận tải nhằm bảo đảm an toàn giao thông khi vận chuyển; quy định về mẫu biểu báo cáo khảo sát: Thông tư không thay đổi so với các phụ lục này của Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT;

- Bổ sung Phụ lục XV quy định biểu mẫu báo cáo kết quả khảo sát đường bộ phục vụ lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

- Bổ sung Phụ lục XVI quy định về các trường hợp phải khảo sát đường bộ đối với xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

Đề nghị các Sở Xây dựng triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Cục ĐBVN để xem xét, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ VT&ATGT – Bộ Xây dựng;
- Các Phó cục trưởng;
- Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam;
- Các phòng: QLVT, QLBT;
- Lưu: VT, TCGT (PTT).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Ngô Lâm